TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC HUỆ** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 66/2019/HS-ST Ngày: 14-11-2019	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HUỆ TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Trần Thị Gái.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Tăng Gô.
2. Ông Nguyễn Tấn Rỏn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lữ Minh Vũ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở, Toà án nhân dân huyện Đức Huệ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 65/2019/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2019/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn U, sinh năm: 1984; tại: tỉnh Long An; nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Long An; nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn R và bà Bùi Thị X; vợ tên Lê Thị Kim L, sinh năm 1985; có 02 người con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/6/2019 đến ngày 19/9/2019 cho gia đình bảo lĩnh tại ngoại. (Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Hà Thị Thu H - Sinh năm 1977 - Địa chỉ: 16/6A đường 297, phường I, quận K, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn có tiền tiêu xài, ngày 18/6/2019 bị cáo Nguyễn Văn U đến bãi xe Út Tráng thuộc ấp 4, xã Mỹ Quý Tây (Đức Huệ - Long An) tìm người xin lái xe ô tô

thuê, vì U có giấy phép lái xe hạng B2. Bị cáo U gặp 01 người đàn ông (không xác định nhân thân lai lịch) thuê lái xe ô tô chở thuốc lá điếu ngoại nhập lậu từ huyện Đức Huệ đến ngã 3 Vũng Tàu thuộc thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai với tiền công 500.000 đồng/chuyến. U đồng ý. Người đàn ông đưa cho U 01 điện thoại di động hiệu Nokia, loại 105, màu đỏ, số sim 0353.286.030 để liên lạc khi vận chuyển thuốc lá ngoại nhập lậu.

Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, người đàn ông thuê vận chuyển thuốc lá đưa cho U một chìa khóa và chỉ chiếc xe ô tô hiệu Toyota, loại Vios, màu bạc, biển số 51F-017.72 đang đậu tại bãi xe Út Tráng, kêu U điều khiển xe ô tô trên đến Gò Miễu thuộc ấp 6, xã Mỹ Quý Tây, huyện Đức Huệ sẽ có người chở thuốc lá đến giao và chất lên xe ô tô cho U vận chuyển đến thành phố Biên Hòa. Trong đêm 18 và rạng sáng ngày 19/6/2019, U vận chuyển 02 chuyến và nhận tiền công 1.000.000 đồng.

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 19/6/2019, U tiếp tục điều khiển xe ô tô biển số 51F-017.72 đến khu vực Gò Miễu để nhận thuốc lá vận chuyển, có khoảng 03 người điều khiển xe mô tô chở thuốc là và chất lên xe ô tô cho U, khi thuốc lá vừa được chất lên xe xong thì lực lượng Công an tuần tra bắt quả tang người cùng tang vật, các đối tượng giao thuốc lá trốn thoát, bỏ lại 02 xe mô tô. Lần vận chuyển này U chưa nhận tiền công.

Tang vật thu giữ gồm:

- 01 xe ôtô nhãn hiệu Toyota, loại Vios, màu bạc, biển số 51F-017.72;

- 02 xe mô tô lắp ráp, không biển số kiểm soát;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia loại 105, màu đỏ, kèm theo sim số 0353.286.030;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung loại A30, màu đen, kèm theo sim số 0906.217.916;

- 7.100 bao thuốc lá ngoại nhập lậu (gồm: 6.600 bao thuốc lá ngoại nhãn hiệu Jet, 500 bao thuốc lá ngoại nhãn hiệu 555).

Qua quá trình điều tra xác định: xe ôtô nhãn hiệu Toyota, loại Vios, màu bạc, biển số 51F-017.72 do bà Hà Thị Thu H đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Ngày 01/5/2019, bà Huyền ký hợp đồng cho thuê xe với Công ty TNHH thương mại - dịch vụ - tư vấn - đầu tư Hoàn Kim, thời hạn thuê 06 tháng, giá 9.000.000 đồng/tháng. Ngày 25/5/2019, ông Nguyễn Minh T - giám đốc chi nhánh Công ty TNHH Hoàn Kim ký hợp đồng cho thuê không thời hạn với ông Nguyễn Năng Y, giá cho thuê là 2.500.000 đồng/tuần. Ngày 05/6/2019, ông Lộc lập hợp đồng cho thuê (không công chứng) với người tên Nguyễn Thanh P, sinh ngày 01/01/1992 - Địa chỉ: 82/19/32 đường Ba Vân, phường 14, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, thời hạn thuê đến hết ngày 05/9/2019, giá thuê 14.000.000 đồng/tháng. Kết quả xác minh của Công an phường 14, quận Tân Bình trên địa bàn phường 14, quận Tân Bình không có số nhà 82/19/32 đường Ba Vân, phường 14, quận Tân

Bình, Thành phố Hồ Chí Minh và cũng không có người tên Nguyễn Thanh P cư trú như địa chỉ trên.

Qua quá trình điều tra: Bị cáo U thừa nhận trước khi bị bắt quả tang về hành vi vận chuyển hàng cấm, U đã thực hiện vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu cho người đàn ông (không xác định được nhân thân lai lịch) 02 chuyến và nhận tiền công vận chuyển số tiền 1.000.000 đồng, U đã tiêu xài hết.

Xét thấy, không ảnh hưởng quá trình điều tra, xử lý vụ án Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Huệ đã trả cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Huyền xe ôtô nói trên theo Quyết định xử lý vật chứng số 53/QĐ-CQĐT ngày 27/8/2019 xong.

Cáo trạng số 64/CT-VKS ngày 07/10/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn U về tội "Vận chuyển hàng cấm" theo điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ sau khi phân tích tính chất của hành vi và hậu quả xảy ra, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn U phạm tội "Vận chuyển hàng cấm"

Căn cứ: điểm b khoản 3 Điều 191, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 32, Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn U từ 5 năm đến 6 năm tù.

Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

Xe ô tô đã xử lý xong không đề cập xem xét.

Tịch thu giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Huệ xử lý: 7.100 bao thuốc lá ngoại nhập lậu (gồm: 6.600 bao thuốc lá ngoại nhãn hiệu Jet, 500 bao thuốc lá ngoại nhãn hiệu 555) do nước ngoài sản xuất không có chứng từ hóa đơn xuất xứ hàng hóa, không xác định chủ sở hữu.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

- 01 xe mô tô loại Wave, hiệu Woanta, màu đỏ, số máy VDP1P 52FMH 484503, số khung RRKWCB 2UM7XB 02465, không biển số và 01 xe mô tô loại Wave, nhãn hiệu Fashion, màu đỏ, số máy VTLZS 152FMH 00049619, số khung RRSWCH 6RSB1 008489, không biển số - không xác định chủ sở hữu.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia loại 105, màu đỏ, kèm theo sim số 0353.286.030 bị cáo U dùng làm phương tiện liên lạc thực hiện hành vi phạm tội.

Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung loại A30, màu đen, kèm theo sim số 0906.217.916 không liên quan đến việc phạm tội.

(Tang vật do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Huệ đang quản lý).

Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Huyền vắng tại phiên tòa, trong lời khai trình bày không biết việc bị cáo U vận chuyển hàng cấm, đã nhận lại tài sản không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đề cập xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 19/6/2019, bị cáo Nguyễn Văn U bị bắt quả tang vận chuyển thuê cho người đàn ông không xác định được nhân thân lai lịch 7.100 bao thuốc lá ngoại nhập lậu, không có chứng từ hóa đơn xuất xứ bằng xe ô tô biển số 51F-017.72 từ xã Mỹ Qúy Tây, huyện Đức Huệ về thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, khi vừa chất thuốc lá lên xe xong thì bị bắt quả tang.

[2] Các quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can của Cơ quan cảnh sát điều tra, Quyết định phê chuẩn khởi tố bị can và Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo đều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng và hợp pháp.

[3] Tại phiên toà, bị cáo U đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Đức Huệ lập lúc 18 giờ 30 phút ngày 19/6/2019 và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Trên cơ sở đó đã có đủ bằng chứng để kết luận rằng bị cáo Nguyễn Văn U phạm vào tội "Vận chuyển hàng cấm" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng số 64/CT-VKS ngày 07/10/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ đã truy tố bị cáo U với tội danh và điều luật nêu trên là có cơ sở đúng theo quy định của pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo U nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước. Bị cáo đã thành niên thực hiện với lỗi cố ý, do ham thu lợi bất chính nên từ đó bị cáo nhận lời vận chuyển hàng hóa là thuốc lá ngoại không có chứng từ hóa đơn xuất xứ hàng hóa. Xét hành vi của bị cáo U phải được xử lý nghiêm, xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa.

[5] Xét thấy bị cáo U trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thật thà khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là lao động chính trong gia đình, mẹ bị cáo có công với cách mạng được xác nhận của chính quyền địa phương là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Bộ luật hình sự, do đó khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Ngoài ra, bị cáo U khai trước khi bị bắt quả tang về hành vi vận chuyển hàng cấm, bị cáo U đã thực hiện vận chuyển hai lần thuốc lá điếu nhập lậu cho người đàn ông không xác định được nhân thân, lai lịch với giá 500.000 đồng/chuyến bị cáo U đã nhận 1.000.000 đồng tiền công và tiêu xài hết. Ngoài lời khai bị cáo ra, Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không có tài liệu chứng cứ để chứng minh nên không áp dụng tình tiết phạm tội nhiều lần, cũng như không buộc bị cáo nộp lại tiền thu lợi bất chính là phù hợp.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và mức hình phạt đối với bị cáo U là có cơ sở theo quy định pháp luật.

[8] Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xét thấy:

Xe ô tô đã xử lý xong không đề cập xem xét.

Tịch thu giao cho cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Huệ xử lý theo quy định tại Quyết định số 20/2018/QĐ-TTg ngày 26/4/2018 của Chính phủ: 7.100 bao thuốc lá ngoại nhập lậu (gồm: 6.600 bao thuốc lá ngoại nhãn hiệu Jet, 500 bao thuốc lá ngoại nhãn hiệu 555) do nước ngoài sản xuất không có chứng từ hóa đơn xuất xứ hàng hóa, không xác định chủ sở hữu.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

- 01 xe mô tô loại Wave, hiệu Woanta, màu đỏ, số máy VDP1P 52FMH484503, số khung RRKWCB 2UM7XB 02465, không biển số và 01 xe mô tô loại Wave, nhãn hiệu Fashion, màu đỏ, số máy VTLZS 152FMH 00049619, số khung RRSWCH 6RSB1 008489, không biển số - không xác định chủ sở hữu.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia loại 105, màu đỏ, kèm theo sim số 0353.286.030 bị cáo U dùng làm phương tiện liên lạc thực hiện hành vi phạm tội.

Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung loại A30, màu đen, kèm theo sim số 0906.217.916 không liên quan đến việc phạm tội.

(Tang vật do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Huệ đang quản lý).

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bà H vắng mặt tại phiên tòa, trong lời khai trình bày đã nhận lại xe xong, không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét. Sau này phát sinh tranh chấp tách ra giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

[10] Đối với người thuê bị cáo vận chuyển thuốc lá, những người giao thuốc lá cho bị cáo U không xác định được nhân thân, lai lịch, không làm việc được. Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục thẩm tra, xác minh đề xuất xử lý sau.

[11] Bị cáo U phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: điểm b khoản 3 Điều 191, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Các Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 326 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn U phạm tội "Vận chuyển hàng cấm".

3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn U 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù nhưng được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam (từ ngày 19/6/2019 đến ngày 19/9/2019).

4. Về các biện pháp tư pháp:

Tịch thu giao Chi cục Thi hành án dân huyện Đức Huệ sự xử lý 7.100 bao thuốc lá ngoại nhập lậu (gồm: 6.600 bao thuốc lá ngoại nhãn hiệu Jet, 500 bao thuốc lá ngoại nhãn hiệu 555) theo quy định hiện hành (Quyết định số 20/2018/QĐ-TTg ngày 26/4/2018 của Chính phủ).

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

- 01 xe mô tô loại Wave, hiệu Woanta, màu đỏ, số máy VDP1P 52FMH 484503, số khung RRKWCB 2UM7XB 02465, không biển số.

- 01 xe mô tô loại Wave, nhãn hiệu Fashion, màu đỏ, số máy VTLZS 152FMH 00049619, số khung RRSWCH 6RSB1 008489, không biển số.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia loại 105, màu đỏ, kèm theo sim số 0353.286.030.

Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung loại A30, màu đen, kèm theo sim số 0906.217.916.

(Tang vật do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Huệ đang quản lý).

5. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn U phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (ngày 14/11/2019). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Gái

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Huệ;
- Công an huyện Đức Huệ;
- CC.THADS huyện Đức Huệ;
- Bị cáo; người liên quan;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn.